

Số: 03/2022/QĐ- PT

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Văn Mạnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Danh

Bà Lê Thị Bích Ngọc

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 07/2022/QĐST-DS ngày 08 tháng 02 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc đã căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp kiện đòi tài sản” giữa:

- Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1970. Địa chỉ: thôn 7 LH, xã YP, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị đơn: ông Lê Xuân T, sinh năm 1957 và bà Đoàn Thị V, sinh năm 1956. Địa chỉ: thôn 6 LH, xã YP, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Vịnh: ông Lê Xuân T, sinh năm 1957. Địa chỉ: Thôn 6 LH, xã YP, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc (Theo văn bản ủy quyền tham gia tố tụng lập ngày 03/11/2019).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lê Thị Mai H (tên gọi khác là Tr), sinh năm 1980.

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1979.

Đều cư trú: Thôn 8, xã TH, huyện Y L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của anh D: Ông Lê Xuân T, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn 6 LH, xã YP, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc (theo văn bản ủy quyền tham gia tố tụng lập ngày 05/3/2019).

+ Bà Kiều Thị Th, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn 7 LH, xã YP, huyện Y L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Th: Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn 7 LH, xã YP, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn PT, xã YP, huyện Y

L, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Đỗ Quốc V, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn LH, xã YP, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Phùng Văn M, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn NT, xã LC, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Bà Phùng Thị T, sinh năm 1954; địa chỉ: Số nhà 08, tổ 28 H2, khu 14, phường GC, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

Tại đơn kháng cáo ngày 15/02/2022 và ngày 21/02/2022, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tr và bị đơn ông Lê Xuân T không đồng ý việc đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 07/2022/QĐST – DS ngày 08/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện YL.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 10/QĐKNPT – VKS – DS ngày 17/02/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện YL: Kháng nghị toàn bộ Quyết định đình chỉ số 07/2022/QĐST – DS ngày 08/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện YL. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ trên.

### **XÉT THẤY:**

1. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn; kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện YL trong hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

2. Về nội dung:

Ngày 18/8/2012, ông Lê Xuân T, bà Đoàn Thị V ký hợp đồng vay tiền của ông Nguyễn Văn Tr và bà Kiều Thị Th số tiền 250.000.000đ, lãi xuất hai bên thỏa thuận là 1.300đ/1 triệu/1 ngày, thời hạn trả nợ chậm nhất là ngày 18/10/2012. Để đảm bảo khoản vay ông T, bà V thế chấp cho ông Tr thửa đất số 03, tờ bản đồ số 02 diện tích 120m<sup>2</sup> tọa lạc tại thôn LH, xã YP (thời điểm này đất chưa được cấp GCNQSDĐ). Hai bên thống nhất nếu ông T, bà V không trả đầy đủ tiền gốc và tiền lãi cho ông Tr theo thỏa thuận thì ông Tr được toàn quyền sử dụng diện tích đất trên của ông T, bà V. Quá trình thực hiện hợp đồng vay, chị Lê Thị Mai H (con gái ông T, bà V) đã trả được 03 tháng tiền lãi với tổng số tiền là 29.250.000đ sau đó thì không trả nữa. Đến ngày 25/01/2014, ông Tr trả cho ông T 50.000.000đ tiền lãi, tính đến ngày 25/01/2014 ông T, bà V trả cho ông Tr được 79.250.000đ tiền lãi và chưa trả khoản tiền gốc nào.

Tháng 3/2014, chị H trả cho ông Tr 01 bộ bàn ghế bằng gỗ Dâu ta. Đến tháng 5/2014 chị H, anh D đã thống nhất tiếp tục gán nợ tiền lãi cho ông Tr bằng 1,687m<sup>3</sup> gỗ Dâu ta.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 16/2018/DS-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện YL Quyết định buộc ông Lê Xuân T, bà Đoàn Thị V phải trả

cho ông Nguyễn Văn Tr, bà Kiều Thị Th số tiền vay là 250.000.000đ. Đình chỉ yêu cầu của ông Tr về yêu cầu tính lãi kể từ ngày 26/01/2014 đối với khoản vay của ông Lê Xuân T và bà Đoàn Thị V.

Sau khi xét xử sơ thẩm nguyên đơn và bị đơn có đơn kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện YL có Quyết định kháng nghị đối với bản án số 16/2018/DSST ngày 20/7/2018.

Tại bản án số 55/2018/DS-PT ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Quyết định hủy bản án sơ thẩm số 16/2018/DS-ST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện YL với lý do: Trong vụ án các đương sự đang tranh chấp về việc trả nợ gốc và lãi liên quan đến việc chị H, anh D gán nợ bằng 01 bộ bàn ghế gỗ Dâu và 1,687m<sup>3</sup> gỗ Dâu. Khi các đương sự không thỏa thuận được với nhau về giá trị bàn ghế gỗ và gỗ thì Tòa án phải tiến hành định giá số tài sản đó để tính toán nghĩa vụ trả nợ. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết về bộ bàn ghế gỗ với lý do “các bên không thống nhất được về giá trị tài sản và việc trả vào số nợ gốc hay nợ lãi nên cần tách ra sau này giữa ông Tr, chị H, anh D không tự thỏa thuận được thì giải quyết bằng vụ án khác khi chị H, anh D có yêu cầu” là chưa làm hết trách nhiệm, làm cho việc giải quyết vụ án không được toàn diện, triệt để. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận tính lãi theo thỏa thuận của đương sự 9.750.000đ/ tháng đối với số tiền gốc 250.000.000đ là trái quy định tại khoản 1 Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005.

Tại bản án số 16/2020/DS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện YL, Quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tr về tiền nợ gốc sau khi đối trừ khoản lãi đã trả thừa cùng giá trị hiện vật của bộ bàn ghế và 1,687m<sup>3</sup> gỗ. Buộc ông T, bà V phải trả cho ông Tr, bà Th số nợ gốc là 150.475.000đ.

Tại bản án số 29/2021/DS-PT ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 16/2020/DS-ST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện YL với lý do: phát sinh tình tiết mới và có vi phạm trong việc thành lập hội đồng định giá 1,687m<sup>3</sup> gỗ Dâu.

Ngày 09/8/2021, Tòa án nhân dân huyện YL đã tiến hành thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 16/12/2021 ông Nguyễn Văn Tr có đơn đề nghị định giá tài sản đối với bộ bàn ghế gỗ D và 1,687m<sup>3</sup> gỗ Dâu. Ngày 24/12/2021 Tòa án nhân dân huyện YL đã ra thông báo số 14/TB-TA, yêu cầu ông Tr phải nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản. Ngày 14/01/2022, ông Tr đã nhận trực tiếp thông báo nêu trên nhưng không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 07 ngày 08/02/2022 đối với vụ án trên.

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL và kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn, Hội đồng phúc thẩm thấy rằng:

Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm lần 2, nguyên đơn ông Tr là người yêu cầu Tòa án thẩm định, định giá bộ bàn ghế gỗ Dâu; ông T yêu cầu tiến hành thẩm định, định giá 1,687m<sup>3</sup> gỗ Dâu, các đương sự đã nộp chi phí thẩm định, định giá tài sản.

Đối với bộ bàn ghế loại gỗ Dâu, Tòa án nhân dân huyện YL đã ủy thác cho Tòa án nhân dân thành phố VTr, tỉnh Phú Thọ tiến hành thành lập Hội đồng thẩm định và thành lập Hội đồng định giá, việc thẩm định, định giá đảm bảo đúng quy định tại Điều 101, Điều 104 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với việc định giá 1,687m<sup>3</sup> gỗ Dâu: Theo biên bản định giá ngày 11/9/2019 của Hội đồng định giá, có ông Trần Hồng Q – Chủ tịch Hội đồng định giá. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT – TANDTC – VKSNDTC – BTP- BTC ngày 28/3/2014 hướng dẫn thi hành về định giá tài sản, thẩm định tài sản thì Chủ tịch Hội đồng định giá tài sản phải là đại diện của cơ quan tài chính. Ông Trần Hồng Q – là nhân viên hợp đồng, nên Hội đồng định giá ngày 11/9/2019 có sự vi phạm về thành phần Hội đồng định giá, lỗi này thuộc về cơ quan Nhà nước. Do vậy, việc Tòa án thông báo cho nguyên đơn nộp tạm ứng chi phí tố tụng và căn cứ vào việc nguyên đơn không nộp tạm ứng chi phí tố tụng để đình chỉ vụ án theo điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự là không đúng quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của đương sự.

Mặt khác, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự thì “Khi có quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, đương sự không có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó...trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192 và điểm c khoản 1 Điều 217 của bộ luật này...”. Trường hợp đình chỉ vụ án theo điểm đ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự thì đương sự không có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án nhưng trong phần 2 Quyết định đình chỉ số 07 ngày 08/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc lại nêu “Ông Nguyễn Văn Trình có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự” là không đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc đã căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp kiện đòi tài sản” là không có căn cứ, đề nghị hủy toàn bộ quyết định đình chỉ số 07 ngày 08/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

Kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên nguyên đơn, bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 07/2022/QĐST- DS ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Nguyên đơn, bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả 300.000đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn Tr (đã nộp theo biên lai số 0001189 ngày 03/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TANDhuyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

**Vũ Văn Mạnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA  
PHIÊN HỌP**

Do đó, nếu Tòa án thấy cần thiết phải ra Quyết định xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 101 và khoản 3 Điều 104 Bộ luật Tố tụng dân sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG PHIÊN HỢP    THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Vũ Văn Mạnh    Nguyễn Thị Thu Hà**

**Nguyễn Thanh Danh**

